

**CÔNG TY CP QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ
CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**

Số: 51/2025/CV-VCAM

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết hoạt động Quỹ Đầu tư Cân bằng Bản Việt

(Năm 2024)

Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước

1. Thông tin về quỹ

a) Tên, loại hình quỹ: QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG BẢN VIỆT (VCAMBF)

Loại hình: Quỹ mở

b) Mục tiêu đầu tư của quỹ:

Quỹ hướng tới mục tiêu là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc tạo một nguồn thu nhập định kỳ bằng cách đầu tư vào các cổ phiếu và các tài sản có thu nhập ổn định.

c) Thời hạn hoạt động của quỹ (nếu có): Không xác định.

d) Danh mục tham chiếu (benchmark portfolio) (nếu có): Quỹ không có danh mục tham chiếu.

e) Chính sách phân chia lợi nhuận:

Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ. Công ty Quản lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

f) Số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tính đến 31/12/2024: 6.560.126,42 chứng chỉ quỹ.

g) Nội dung thay đổi tại Điều lệ Quỹ trong kỳ báo cáo: Không có

h) Nội dung Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư/ Đại hội đồng cổ đông trong kỳ báo cáo:

Tại Đại hội Nhà Đầu tư Quỹ Đầu tư Cân bằng Bản Việt được tổ chức vào ngày 16 tháng 04 năm 2024.

Đại hội đã nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung chính sau:

Điều 1: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

Điều 2: Thông qua việc ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Bản Việt lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2024 cho Quỹ.

Điều 3: Thông qua việc tiếp tục nhiệm kỳ hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Bản Việt: Ông Trần Phát Minh, ông Cung Trần Việt và ông Huỳnh Richard Lê Minh cho giai đoạn 2024 -2026.

Điều 4: Thông qua chi phí hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ trong năm 2024: Tổng thù lao của Ban Đại Diện Quỹ năm 2024 là 72.000.000 VNĐ

Điều 5: Hiệu lực Nghị quyết Đại hội

Nghị quyết Đại hội có hiệu lực kể từ ngày ký

i) Ý kiến nhận xét của Ngân hàng Giám sát về các nội dung quy định tại Thông tư hướng dẫn về hoạt động và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công

ty cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng Khoán Bản Việt đã tuân thủ theo quy định hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý Quỹ.

2. Báo cáo về kết quả hoạt động của quỹ

a) Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của Quỹ

Danh mục đầu tư của Quỹ phân bổ theo loại tài sản tại 31/12/2024						Danh mục đầu tư cổ phiếu của Quỹ phân bổ theo ngành tại 31/12/2024	
Tỷ lệ (%)	2020	2021	2022	2023	2024		
Cổ phiếu	55,96%	59,86%	55,20%	68,57%	71,29%	Tiền & tương đương tiền	28,71%
Trái phiếu	5,72%	5,90%	0,00%	0,00%	0,00%	Tài chính ngân hàng	22,90%
Tiền và tương đương tiền	38,32%	34,24%	44,80%	31,43%	28,71%	Công nghệ thông tin	15,63%
						Khác	19,36%
						Bất động sản khu công nghiệp	5,17%
						Vận tải	4,37%
						Tiện ích công nghiệp	3,86%

Year	% Cổ phiếu	% Trái phiếu	% Tiền và tương đương tiền
2020	56%	0%	38%
2021	60%	0%	34%
2022	55%	0%	45%
2023	69%	0%	31%
2024	71%	0%	29%

Ngành	Tỷ lệ (%)
Ngân hàng	23%
CNTT	16%
Tiền & tương đương tiền	29%
Khác	19%
BDS KCN	5%
Vận tải	4%
Tiện ích công nghiệp	4%

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo 31/12/2024	Kỳ báo cáo 31/12/2023	Kỳ báo cáo 31/12/2022
I	Tài sản ròng của quỹ	123.975.994.784	98.830.428.185	77.529.970.878
	Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành	6.560.126,42	6.128.966,95	5.737.082,56
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ	18.898,42	16.125,14	13.513,83
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất trong kỳ	19.090,54	17.288,00	16.933,07
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ thấp nhất trong kỳ	16.092,18	14.011,22	12.852,36
II	Tổng thu nhập của quỹ	20.654.222.725	17.275.019.041	(19.093.606.999)

	Thu nhập từ lãi tiền gửi	1.139.031.055	1.677.309.341	1.593.692.656
	Thu nhập từ cổ tức	1.699.732.400	1.161.894.000	1.754.103.945
	Thu nhập từ bán các khoản đầu tư	7.684.993.376	2.543.659.853	2.118.817.045
	Chênh lệch tăng/(giảm) do đánh giá lại các khoản đầu tư chưa thực hiện	10.130.465.894	11.892.155.847	(24.560.220.645)
III	Tổng chi phí của quỹ	2.827.102.832	2.194.935.484	2.370.653.181
IV	Lợi nhuận của quỹ	17.827.119.893	15.080.083.557	(21.464.260.180)
V	Chi phí hoạt động/NAV trung bình trong kỳ (%)	2,41%	2,16%	2,00%
VI	Tỷ lệ vòng quay danh mục trong kỳ	1,24	0,76	0,93

Lợi nhuận đã phân phối trên một đơn vị quỹ (giá trị thuần và giá trị gộp) trong kỳ báo cáo: Không có

b) Chỉ tiêu về lợi nhuận của quỹ:

Tổng lợi nhuận bình quân năm của quỹ phát sinh trong kỳ báo cáo xác định:

- Trong thời hạn 12 tháng (01 năm) từ ngày 31/12/2023-31/12/2024: 17,20%
- Trong thời hạn 36 tháng (03 năm) từ ngày 31/12/2021-31/12/2024: 14,00%
- Trong thời hạn 60 tháng (05 năm) từ ngày 31/12/2019-31/12/2024: 58,57%

c) Các chỉ tiêu so sánh khác, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc:

Phương thức, nguyên tắc xác định giá trị tài sản, giá trị lợi nhuận là thống nhất, đã được công bố và được thẩm định rà soát bởi một tổ chức độc lập là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

Dữ liệu được cung cấp bởi một tổ chức độc lập: giá chứng khoán dựa trên dữ liệu từ HOSE và HNX.

d) Các thông tin về kết quả hoạt động của quỹ trước đây chỉ mang tính tham khảo và không có nghĩa là việc đầu tư sẽ bảo đảm khả năng sinh lời cho nhà đầu tư.

3. Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản của Công ty quản lý quỹ

a) Thuyết minh về việc thay đổi công ty quản lý quỹ (nếu có): Không có

b) Thuyết minh về việc quỹ có đạt được các mục tiêu đầu tư: Quỹ vẫn theo đuổi các mục tiêu đầu tư đề cập trong Bản cáo bạch

c) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại bản cáo bạch trong cùng kỳ báo cáo (bảng đồ thị): Không có

d) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại bản cáo bạch trong khoảng thời gian năm (05) năm gần nhất, tính tới ngày báo cáo (bảng đồ thị): Không có

e) Mô tả chiến lược, chiến thuật đầu tư mà quỹ đã sử dụng trong kỳ báo cáo:

Diễn biến tích cực của thị trường chứng khoán năm 2024 được đặt trong bối cảnh chính sách tiền tệ nới lỏng với nền lãi suất thấp trên cơ sở kỳ vọng về sự phục hồi của nền kinh tế từ nền thấp của năm 2023. Do đó, chiến lược đầu tư trong năm: đã đẩy mạnh giải ngân cổ phiếu theo hướng:

- Đặc biệt quan tâm đối với nhóm ngành công nghệ với xu hướng phát triển chung của thế giới;
- Các ngành hưởng lợi trực tiếp từ xu hướng giảm của lãi suất và các chính sách kích thích tăng trưởng kinh tế.

- f) Mô tả sự khác biệt về cơ cấu danh mục đầu tư của quỹ tại thời điểm báo cáo, so với danh mục đầu tư của quỹ năm liền kề năm báo cáo: Tỷ trọng cổ phiếu tăng so với kỳ báo cáo trước.
- g) Phân tích kết quả hoạt động của quỹ dựa trên việc so sánh giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ (sau khi đã điều chỉnh phần lợi nhuận đã phân phối, nếu có) tại kỳ báo cáo này, tại kỳ báo cáo gần nhất:
- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại kỳ định giá 31/12/2023: 16.125,14 VNĐ.
 - Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại kỳ định giá 31/12/2024: 18.898,42 VNĐ tăng 17,20%.
- h) Đánh giá biến động thị trường trong kỳ báo cáo:

GDP tăng trưởng tích cực với lạm phát được kiểm soát

- GDP quý IV/2024 ước tính tăng 7,55% so với cùng kỳ năm trước, chỉ thấp hơn quý IV các năm 2017, 2018 trong giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2024, duy trì xu hướng quý sau cao hơn quý trước (quý I tăng 5,98%, quý II tăng 7,25%, quý III tăng 7,43%).
- GDP cả năm 2024 tăng 7,09% so với năm trước, chỉ thấp hơn tốc độ tăng của các năm 2018, 2019 và 2022 trong giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2024. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,27%, đóng góp 5,37%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,24%, đóng góp 45,17%; khu vực dịch vụ tăng 7,38%, đóng góp 49,46%.
- Với mục tiêu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, dòng vốn tín dụng tiếp tục được cải thiện khi tăng trưởng 15,08% tính đến cuối năm 2024 trong khi cùng thời điểm năm 2023 chỉ tăng 13,5%.
- CPI bình quân quý IV/2024 tăng 2,87% so với quý IV/2023. Tính chung cả năm 2024, CPI tăng 3,63% so với năm trước, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra.

Lượng vốn FDI giải ngân đạt mức cao nhất từ trước đến nay

- Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 31/12/2024 bao gồm: Vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 38,23 tỷ USD, giảm 3,0% so với năm trước. Nổi bật hơn hết là vốn đăng ký điều chỉnh có 1.539 lượt dự án đã cấp phép từ các năm trước đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư tăng thêm 13,96 tỷ USD, tăng 50,4% so với cùng kỳ năm trước.
- Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện năm 2024 ước đạt 25,35 tỷ USD, tăng 9,4% so với năm 2023 với chủ lực là nhóm ngành công nghiệp chế biến chế tạo chiếm trên 80%.

Xuất, nhập khẩu trên đà phục hồi

- Năm 2024, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 786,29 tỷ USD, tăng 15,4% so với năm trước; trong đó xuất khẩu tăng 14,3%, nhập khẩu tăng 16,7%. Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 24,77 tỷ USD.
- Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa quý IV/2024 đạt 105,9 tỷ USD, tăng 11,5% so với cùng kỳ năm trước và giảm 2,5% so với quý III năm 2024. Tính chung cả năm 2024, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 405,53 tỷ USD, tăng 14,3% so với năm 2023.

Kế hoạch giải ngân đầu tư công mạnh mẽ

- Theo Bộ Tài Chính tính ước tính đến hết ngày 31/12/2024, cả nước giải ngân được 662.588,2 tỷ đồng, đạt 82,47% kế hoạch Thủ tướng Chính Phủ giao.
- Năm 2025 là năm cuối của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025, Quốc hội đã thông qua kế hoạch vốn cho năm 2025 là 829,4 nghìn tỷ đồng, bằng 108% kế hoạch năm 2024 cho thấy mục tiêu đầy tham vọng để thúc đẩy kinh tế.

- i) Thông tin về việc chia, tách đơn vị quỹ trong kỳ (nếu có); ảnh hưởng của việc chia tách đơn vị quỹ và giá trị tài sản ròng trên từng đơn vị quỹ (trước và sau khi chia, tách): Không có.
- j) Các trường hợp có ảnh hưởng tới quyền lợi của cổ đông nắm giữ chứng chỉ quỹ: Không có.
- k) Thông tin về các giao dịch với người có quyền lợi liên quan (nếu có): Không có
- l) Các thông tin khác (nếu có): Không có

4. Báo cáo về hoạt động giám sát của Ngân hàng Giám sát

Cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, với sự hiểu biết của chúng tôi thì trong giai đoạn này, Quỹ Đầu tư Cân Bằng Bản Việt đã hoạt động và được quản lý với các nội dung dưới đây:

- a) Việc đầu tư và các giao dịch tài sản: Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt đã tuân thủ các giới hạn về hạn mức đầu tư được quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về Quỹ mở, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và văn bản pháp luật liên quan.
- b) Việc lưu ký tài sản của Quỹ VCAMBF đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- c) Việc định giá, đánh giá tài sản ròng của Quỹ VCAMBF: đã phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- d) Việc phát hành bổ sung và mua lại Chứng chỉ Quỹ: phù hợp theo quy định của pháp luật, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, Quỹ đã thực hiện việc phát hành bổ sung chứng chỉ quỹ, mua lại chứng chỉ quỹ:

+ Phát hành thêm chứng chỉ Quỹ: Phát hành thêm 3,192,203.71 chứng chỉ Quỹ tương ứng với tổng giá trị là 58,724,082,731 đồng.

+ Mua lại chứng chỉ Quỹ: Quỹ mua lại 2,761,044.24 chứng chỉ Quỹ tương ứng với tổng giá trị là 51,405,636,025 đồng.

- e) Việc phân chia lợi nhuận Quỹ trong kỳ báo cáo: Quỹ VCAMBF không phát sinh hoạt động phân phối lợi nhuận cho nhà đầu tư.

5. Báo cáo về hoạt động ủy quyền (nếu có)

- Dịch vụ Ngân hàng giám sát:

Bên nhận ủy quyền: Ngân hàng TMCP Phát triển và Đầu tư Việt Nam, chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa
Địa chỉ: Tầng 5, Số 56 (sau) - 64 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM
Hoạt động nhận ủy quyền: Dịch vụ quản trị quỹ

- Dịch vụ đại lý chuyển nhượng:

Bên nhận ủy quyền: Tổng Công Ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam
Địa chỉ: 112 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
Hoạt động nhận ủy quyền: Dịch vụ đại lý chuyển nhượng

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo (31/12/2024)	Tỷ lệ (% tổng chi phí hoạt động)
1	Phí dịch vụ lưu ký	345.020.729	12,20%
2	Phí dịch vụ quản trị quỹ	198.000.000	7,00%
3	Phí giám sát quỹ	66.000.000	2,33%
4	Phí dịch vụ Đại lý chuyển nhượng	158.400.000	5,60%

- Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa và Tổng công ty lưu ký

và bù trừ chứng khoán Việt Nam đã duy trì được năng lực về nhân sự và hệ thống, đảm bảo chất lượng cung cấp dịch vụ quản trị quỹ, đại lý chuyển nhượng cho Quỹ trong năm 2024.

- Với tư cách là Ngân hàng giám sát của Quỹ VCAMBF, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong việc cung cấp dịch vụ lưu ký chứng khoán, dịch vụ quản lý tài sản cũng như dịch vụ đăng ký đối với Quỹ VCAMBF, thể hiện trên một số nội dung như sau:

- Thực hiện việc cầm giữ và lưu ký các tài sản của Quỹ an toàn, lưu ký các chứng khoán niêm yết của Quỹ, đồng thời duy trì các sổ sách thể hiện rõ tài sản của Quỹ là thuộc sở hữu của Quỹ và tách bạch với các tài sản khác;
- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chỉ thị hợp pháp của Công ty Quản lý Quỹ đối với các giao dịch của Quỹ;
- Thực hiện kiểm tra và xác nhận đối với các báo cáo liên quan tài sản của Quỹ do Công ty Quản lý Quỹ lập theo các cách thức chính xác và chuyên nghiệp và thực hiện chế độ báo cáo cho cơ quan quản lý theo đúng quy định của pháp luật;
- Giám sát tính tuân thủ pháp luật và Điều lệ Quỹ trong hoạt động quản lý quỹ của Công ty Quản lý Quỹ với sự cẩn trọng và chuyên nghiệp;

Báo Cáo Giám Sát hoạt động Quỹ mở được dựa trên các thông tin, tài liệu và dữ liệu được cung cấp bởi Công ty Quản lý Quỹ. Báo cáo này không bao gồm các vấn đề và các sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát của Ngân hàng giám sát do các thông tin bị che giấu hoặc được cung cấp không chính xác bởi Công ty Quản lý Quỹ.

Giám Đốc Quỹ

(kí, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Trương Thị Thanh Ngọc

